

MÀI/CHÀ NHẮM/ĐÁNH BÓNG



Máy chà nhám Băng Dừng Pin/Cordless Belt Sander

BS001G
40Vmax
BS001GZ01
new


Kích thước băng nhám	76 x 533 mm
Tốc độ dây của roa	120 - 470 m/phút
Độ rung (EN62841-2-4)	Chà nhám tấm kim loại: 2.5 m/s ² hoặc thấp hơn
Độ ồn áp suất (EN62841-2-4)	87 dB(A)
Độ ồn động cơ (EN62841-2-4)	95 dB(A)
Kích thước	440 x 148 x 165 mm (BL4040)
Trọng lượng	4.5 kg (BL4020)- 5.1 kg (BL4050F)

BS001GZ01: Không kèm pin, sạc

Phụ kiện kèm theo: Tấm đệm cao su (193199-9), túi chứa bụi (122G84-1), giấy nhám băng.

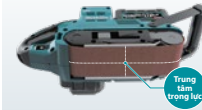


TỜ RƠI SẢN PHẨM


XGT BL MOTOR AWS XPT

Công suất cao tương đương hoặc vượt trội so với máy điện Cân bằng trọng lượng tối ưu giúp giảm sự không đồng đều khi chà nhám

Cân bằng trọng lượng tối ưu



Tay cầm phía trước có thể điều chỉnh góc



Sử dụng cố định (Lắp ngược)



Đèn LED làm việc có thể điều chỉnh góc



Chức năng khóa/mở khóa



Công nghệ bảo vệ vượt trội



Túi chứa bụi có tính năng chống rơi



Điều khiển tốc độ thay đổi bằng quay số



Chà nhám phẳng (Mặt trước, bên phải)



Thước dẫn hướng


Phụ kiện
Bộ kẹp

Mã số. 192694-6



Phụ kiện kèm theo

Bộ thước dẫn

Mã số. 1915E3-1


Để đột giấy nhám

Mã số. 193070-7


Tấm carbon

Mã số. 193197-3


Tấm đệm cao su

Mã số. 193199-9



Máy chà nhám Băng/Belt Sander

9403
100x610mm
100
9403


Công suất	1,200 W
Kích thước băng nhám	100 x 610 mm
Tốc độ dây của roa	500 m/phút
Tổng chiều dài	353 mm
Trọng lượng	5.9 kg
Dây dẫn điện	5.0 m

Phụ kiện kèm theo: Giấy nhám cuộn (794135-4), túi chứa bụi (122562-9).



Máy chà nhám Vòng/Belt Sander

9910
76 x 457mm
100
9910


Công suất	650 W
Kích thước băng nhám	76 x 457 mm
Tốc độ băng nhám	270 m/phút
Tổng chiều dài	262 mm
Trọng lượng	2.6 kg
Dây dẫn điện	2.5 m

Phụ kiện kèm theo: Túi chứa bụi (122548-3), giấy chà nhám băng 76X457 mm (D-59209).



Máy chà nhám Băng/Belt Sander

9924DB
76x610mm
100
9924DB


Công suất	850 W
Kích thước băng nhám	76 x 610, 620 mm
Tốc độ dây của roa	400 m/phút
Tổng chiều dài	355 mm
Trọng lượng	4.8 kg
Dây dẫn điện	5.0 m

Phụ kiện kèm theo: Túi chứa bụi (122296-4), tấm đệm các-bon (423036-6), giấy nhám cuộn cỡ hạt A80 (D-67169) (1 cái).



Phụ kiện

Nhám băng (3 cái/bộ)


Dùng cho máy 9910

Hạng	Vật liệu làm việc	Kích thước mm	Hạt	Cái/hộp	Mã số
★★	Gỗ, sơn, kim loại	76x457	A60	3	D-59190
			A120	3	D-59221
			A180	3	D-59243
			A240	3	D-59259

Dùng cho máy 9403, 9924DB

Hạng	Vật liệu làm việc	Kích thước mm	Hạt	Cái/hộp	Mã số
★★	Gỗ, sơn, kim loại	100x610	A40	3	D-59346
			A60	3	D-59352
			A100	3	D-59374
			A120	3	D-59380
			A180	3	D-59405
			A240	3	D-59411

Máy chà nhám/Wheel Sander

9741
100x120mm
100
9741


Công suất	860 W
Đường kính chổi nhám	100 x 120 mm
Tốc độ không tải	3,500 v/p
Kích thước	310 mm
Trọng lượng	4.2 kg
Dây dẫn điện	5.0 m

Phụ kiện kèm theo: Khớp nối (410899-9), khóa lục giác 6 (2 cái) (783204-6), (Máy không kèm chổi đánh ni-lông).



Hình	Loại	Chất liệu	Hạng	Mã số	Ứng dụng
	Bánh xe nhám	Giấy	★★★★	794380-1	Loại bỏ sơn và gỉ 120-40
	Bánh xe đánh bóng	Cotton	★★★★	794381-9	Đánh bóng 120
	Bánh xe đánh gỉ	Thép	★★★★	794382-7	Loại bỏ gỉ 120
			★★★★	D-73564	
		Đồng thau	★★★★	D-73570	
	Bánh xe nylon	Nylon	★★★★	794384-3	Thô 120-80
			★★★★	794379-6	Vừa 120-100
			★★★★	794383-5	Đẹp 120-240